

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày: 17/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Chánh.

2/ Ông Phan Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Mai Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 808/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 03/01/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1987; tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: khu phố 1A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: không; Con ông Nguyễn Văn D và bà Lưu Thị H; Gia đình có 04 anh chị em; Có vợ tên Phan Thị D1, có 02 con sinh năm 2013 và 2015.

Tiền án: Ngày 30/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 17/10/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 06/6/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 21/12/2011, chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

- Ngày 11/6/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 13/11/2013, chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

- Ngày 28/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 17/4/2016, chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

- Ngày 27/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18/02/2018, chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 14/8/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 14/8/2023, C đến khu vực ngã tư T, thuộc thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh mua của một thanh niên (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) và được người thanh niên cho 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ) để sử dụng. C đem số ma túy trên và bộ dụng cụ sử dụng ma túy về phòng trọ số 4 (C thuê) nhà trọ tổ 7B, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, C lấy toàn bộ số ma túy trên bỏ vào nỏ thủy tinh rồi ngồi sử dụng trong phòng trọ. Lúc này, Nguyễn Ngọc H (sinh năm 1996, ngụ tại khu phố 9, phường T1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) đến phòng trọ C chơi. H thấy C đang sử dụng ma túy nên vào cùng sử dụng. C đồng ý cho H cùng sử dụng ma túy với C. Khi C và H đang sử dụng ma túy thì Thái Kỳ V (sinh năm 1995, ngụ tại xã C, huyện C1, tỉnh An Giang) đến chơi, C tiếp tục cho V cùng sử dụng ma túy với C và H.

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 14/8/2023, Nguyễn Văn C, Nguyễn Ngọc H và Thái Kỳ V đang sử dụng ma túy tại phòng trọ của C thì bị Công an phường T, thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng của vụ án:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bật lửa (quẹt ga) của Nguyễn Văn C sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 110 của Nguyễn Văn C không liên quan đến việc phạm tội.

* Tại kết luận giám định số 1819/KL-KTHS ngày 21/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

“Mẫu chất màu trắng bán dính trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vệt không xác định được khối lượng”.

Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKSBH ngày 18/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Nguyễn Văn C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Nguyễn Văn C mức hình phạt tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng và chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 14/8/2023, tại phòng trọ số 4 nhà trọ tổ 7B, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

do Nguyễn Văn C thuê ở, C có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy tổ chức cho C cùng với Nguyễn Ngọc H và Thái Kỳ V sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phường T, thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội. Bị cáo bản thân là người nghiện ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy, còn có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác sử dụng thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý hình sự, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bật lửa (quẹt ga) là công cụ phạm tội.

- Trả lại cho Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động hiệu Nokia 110, không liên quan đến việc phạm tội.

- Đối với anh Nguyễn Hữu A là chủ phòng trọ số 4 nhà trọ tổ 7B, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cho Nguyễn Văn C thuê ở nhưng không biết C sử dụng phòng trọ trên vào việc phạm tội nên không xử lý là phù hợp.

- Đối với người thanh niên (không rõ họ, địa chỉ) đã bán ma túy cho C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Ngọc H và Thái Kỳ V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, UBND phường T, thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[4] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C **08 (tám) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 14/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (theo gói niêm phong số 1819/KLGD-PC09 ngày 21/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) và 01 bật lửa (quẹt ga).

- Trả lại cho Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động hiệu Nokia 110 Code: 23LYR76VN00, imel: 359097704246118.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh Thủy